

Bản án số:109/2022/HS-PT
Ngày 21- 7- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Bảo

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hà Giang

Bà Hoàng Thị Hải Hường

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Hoài Đức – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 128/2022/TLPT-HS ngày 18 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Dương Thị L do có kháng cáo của bị cáo L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2022/HS-ST ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

-Bị cáo có kháng cáo :

1.Dương Thị L, sinh năm 1959, tên gọi khác: Không; địa chỉ: Tổ dân phố M, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 4/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn Đ, sinh năm 1937 và con bà: Phòng Thị T, sinh năm 1935; Chồng: Trần Văn K, sinh năm 1958 và có 03 con, con lớn sinh năm 1979, con nhỏ sinh năm 1989.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại “ có mặt”.

Bị hại, người liên quan không kháng cáo: Vụ án có 11 bị hại và 02 người liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo : Không triệu tập

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình chị Nguyễn Thị H có diện tích rừng tại khu vực gần trường bắn quân sự- Quân đoàn 2, thuộc tổ dân phố M, thị trấn N để lâu chưa trồng cây nên chị H có thuê người cắt, dọn thực bì để trồng cây Bạch đàn nhưng chưa dọn hết. Sáng ngày 10/5/2021, chị H có thuê Dương Thị L và nhờ mẹ đẻ là bà Giáp Thị Phòng lên khu vực rừng trên để cắt dọn thực bì thì L và bà Phòng đồng ý. Bà Phòng dẫn L đi đến khu vực bãi đất rừng trên và tiến hành cắt dọn thực bì đến

khoảng 10 giờ cùng ngày thì nghỉ, còn 01 cây Sơn và 01 bãi rỗng rỗng chưa cắt dọn, lúc này L có nói với bà Phòng để chiều mang bật lửa lên đốt, nhưng bà Phòng có ngăn cản sợ đốt sẽ cháy lan lên rừng, sau đó cả hai đi về. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, L và bà Phòng tiếp tục lên diện tích rừng trên để dọn, khi đi L mang theo 1 bật lửa gas màu đỏ, 1 chiếc liềm, 1 cuốc, bà Phòng mang theo 1 túi bóng màu xanh bên trong đựng 2 cốc chè thập cẩm, 1 túi bóng to màu đỏ bên trong đựng 2 con dao quắm cán bằng sắt, 2 chai nước lọc, 2 đôi găng tay màu xanh, 2 quả dưa chuột. Khi lên đến nơi bà Phòng ra vị trí gốc cây keo ngồi nghỉ và để đồ đạc, còn L để liềm và cuốc ở bãi đất đã dọn rồi đi ra vị trí gốc cây Sơn cách chỗ bà Phòng đang ngồi khoảng 15m để đốt thực bì xung quanh gốc cây Sơn. L lấy bật lửa trong túi áo ra châm lửa trực tiếp vào cây cỏ khô, rỗng rỗng cách gốc cây Sơn khoảng 50cm khiến lửa cháy lan sang khu vực xung quanh, lúc này bà Phòng ở gần đó thấy lửa cháy to nên đã dùng cành cây để cùng L dập lửa chống cháy lan. Nhưng do thời tiết nắng nóng, lượng thực bì cháy nhiều, trên diện rộng nên lửa đã cháy lan lên rừng bạch đàn ở bên cạnh. Lúc này L dùng điện thoại gọi cho chị H để thông báo về việc cháy rừng thì chị H có nhờ một số người dân và cán bộ trường bắn quân sự- quân đoàn 2 để lên dập lửa. Nhận được tin báo, chính quyền thị trấn, Hạt kiểm lâm huyện cùng các ban ngành chức năng và nhân dân trong huyện phối hợp cùng lực lượng vũ trang đến dập lửa, và đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì đám cháy được dập tắt.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng đã phối hợp với Hạt kiểm lâm huyện Yên Dũng tổ chức khám nghiệm hiện trường, xác định:

Nơi xảy ra cháy rừng là khu vực rừng trồng tái sinh và vườn của các hộ gia đình thuộc tổ dân phố Minh Phượng, thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng nằm ở phía Đông khu trường bắn quân sự quân đoàn 2. Tổng diện tích cháy là 8,958 ha. Cách khu vực nhà ở của trường bắn quân sự về phía Đông 43m phát hiện bãi đất phẳng có diện tích 980m² trong khu vực bãi đất này tại toạ độ 420343X-2346093Y có 1 cây Sơn, phía dưới gốc cây Sơn phát hiện dấu vết than hoá của cây, cỏ bụi đã bị cháy hoàn toàn, còn lại phần tro màu đen- trắng. Từ vị trí này có dấu vết than hoá lan ra xung quanh. Đây được xác định là khu vực đất lâm nghiệp của gia đình chị Nguyễn Thị H. Cách vị trí cây Sơn 15,1m về phía Tây Nam có 1 cây Keo phía dưới gốc cây Keo phát hiện 2 cốc nhựa trong suốt, bọc túi nilon màu xanh đều bị cháy biến dạng (trong cốc đựng hạt Ngô, đỗ đen và dung dịch dạng keo); 02 chai nhựa màu vàng- xanh dài 16,5cm, vỏ chai có chữ “Trà thảo dược” bị cháy biến dạng, bên trong đều đựng dung dịch trong suốt, không màu, không mùi; 1 con dao quắm có cán bằng sắt, dài 52cm, chiều ngang 2,1cm; 1 chiếc liềm bằng sắt không có cán dài 25cm; 1 găng tay màu xanh- trắng bị cháy biến dạng; 02 quả dưa chuột; 1 chiếc giày bằng vải, đế bằng nhựa cao su, dưới đế có chữ ASIA dài 25cm, rộng 9cm đã bị cháy biến dạng.

Trong quá trình khám nghiệm, cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ các đồ vật nêu trên và thu sản phẩm cháy gồm một phần tàn tro tại khu vực gốc cây Sơn có toạ độ 420343X-2346093Y để tiến hành giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1062/KL-KTHS ngày 30/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

1. Hiện trường không phát hiện nguồn điện, loại trừ trường hợp cháy do chập điện.

2. Điểm xuất phát cháy tại vị trí diện sản phẩm cháy, than hoá dưới gốc cây Sơn có toạ độ 420343X-2346093Y (trên khu đất lâm nghiệp của gia đình chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1981) sau đó lan toả ra xung quanh là phù hợp.

3. Nguyên nhân xảy ra cháy: Do tác động của con người, nguồn nhiệt được tiếp xúc trực tiếp vào các chất cháy như lá cây, cành cây khô gây cháy và lan toả ra xung quanh.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng đã phối hợp với chính quyền địa phương, Hạt kiểm lâm và các hộ dân để kiểm đếm xác định thiệt hại đối với từng hộ gia đình trên diện tích 8,958 ha bị cháy ngày 10/5/2021 tổng là 11 hộ gia đình gồm: Hộ gia đình Nguyễn Đức Giang, sinh năm 1960, Nguyễn Văn Kiên, sinh năm 1981, Nguyễn Văn Kiên, sinh năm 1976, Trần Văn Thắng, sinh năm 1968, Nguyễn Tiến Dũng, sinh năm 1973, Hoàng Văn Quang, sinh năm 1973, Nguyễn Văn Tĩnh, sinh năm 1960, Nguyễn Văn Nam, sinh năm 1969, Nguyễn Đăng Dương, sinh năm 1964, Vũ Thị Xuyên, sinh năm 1960, Trần Văn Thủy, sinh năm 1966 đều ở tổ dân phố Minh Phượng, thị trấn Nham Biền.

Tổng số cây bị cháy là 2.995 cây thông, keo, bạch đàn và vải, trong đó:

Hộ gia đình ông Nguyễn Đức Giang là 19 cây thông, keo, bạch đàn có đường kính D1.3 từ dưới 5cm đến 13 cm;

Hộ anh Nguyễn Văn Kiên là 743 cây thông, keo, bạch đàn có đường kính D1.3 từ dưới 5cm đến 50 cm và 117 cây vải thiều có đường kính tán từ 3m đến 3,5m;

Hộ anh Nguyễn Văn Kiên là 121 cây thông, keo, bạch đàn có đường kính D1.3 từ 5cm đến 50cm và 92 cây vải thiều có đường kính tán từ 2m đến 2,5m;

Hộ anh Trần Văn Thắng là 125 cây thông, keo, bạch đàn có đường kính D1.3 từ dưới 5cm đến 50cm;

Hộ anh Nguyễn Tiến Dũng là 76 thông, keo, bạch đàn có đường kính D1.3 từ 5cm đến 50cm và 73 cây vải thiều có đường kính tán từ 3m đến 3,5 m;

Hộ anh Hoàng Văn Quang là 140 cây thông, keo, bạch đàn có đường kính D1.3 từ 5cm đến 50cm;

Hộ ông Nguyễn Văn Tĩnh là 70 cây thông, keo, bạch đàn có đường kính D1.3 từ 10cm đến 50cm và 45 cây vải thiều có đường kính tán từ 2m đến 3,5 m;

Hộ ông Nguyễn Văn Nam là 1.060 cây thông, keo, bạch đàn có đường kính D1.3 từ 10cm đến 20cm;

Hộ ông Nguyễn Đăng Dương là 19 cây thông, keo, bạch đàn có đường kính D1.3 từ dưới 5cm đến 13cm;

Hộ bà Vũ Thị Xuyên là 220 cây thông, keo, bạch đàn có đường kính D1.3 từ dưới 5cm đến 10cm;

Hộ ông Trần Xuân Thuỷ là 75 cây thông, keo, bạch đàn có đường kính D1.3 từ dưới 5cm đến 10cm.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 07 ngày 16/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Dũng kết luận: 2.995 cây các loại do cháy rừng gây ra đối với 11 hộ gia đình tổng trị giá thiệt hại là 859.891.000đ.

Ngày 13/5/2021, Dương Thị L đã giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng 01 chiếc giày chân bên phải màu tím than, đế giày màu trắng ghi kích cỡ 40 đã qua sử dụng, 01 (một) chiếc áo vải màu trắng sữa đã qua sử dụng là vật L sử dụng khi xảy ra vụ án.

Đối với chiếc bật lửa gas màu đỏ L sử dụng để châm lửa đốt, sau đó L đã làm rơi không rõ ở đâu nên Cơ quan điều tra không truy tìm được.

Đối với bà Giáp Thị Phòng là người cùng L cắt dọn thực bì và cũng có mặt khi xảy ra vụ án, tuy nhiên trước đó vào buổi sáng cùng ngày khi L đề cập vấn đề dùng lửa đốt dọn đám thực bì còn lại thì bà Phòng đã ngăn cản không cho đốt vì sợ cháy lan lên rừng. Buổi chiều cùng ngày bà Phòng lên có mang theo các công cụ mục đích là để tiếp tục cắt dọn nốt số thực bì còn lại, không có mục đích lên đốt. Khi L châm lửa đốt bà Phòng không được biết và không được bàn bạc gì; Chị Nguyễn Thị H là người thuê L cắt dọn thực bì nhưng chị H không trực tiếp có mặt khi xảy ra vụ án, không biết việc L sử dụng lửa để đốt dọn thực bì. Ngoài lời khai không có các chứng cứ khác, do vậy không đủ căn cứ để xử lý đối với bà Phòng và chị H.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn Thắng, bà Vũ Thị Xuyên, ông Nguyễn Đăng Dương, ông Nguyễn Đức Giang, ông Trần Văn Thuỷ, anh Hoàng Văn Quang không yêu cầu bị cáo phải bồi thường;

Anh Nguyễn Văn Kiên yêu cầu bị can phải bồi thường 114.221.000 đồng;

Anh Nguyễn Văn Kiên yêu cầu bị can phải bồi thường 372.642.000 đồng;

Ông Nguyễn Văn Tĩnh yêu cầu bị can phải bồi thường 77.155.000 đồng;

Anh Nguyễn Tiến Dũng yêu cầu bị can phải bồi thường 177.812.000 đồng;

Anh Nguyễn Văn Nam yêu cầu bị can phải bồi thường 58.440.000 đồng.

Đến nay trong quá trình xét xử giữa bị cáo và anh Kiên, anh Kiên, ông Tĩnh, anh Dũng và anh Nam đã tự giải quyết với nhau xong về phần bồi thường dân sự, được những người bị hại xác nhận và không còn yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác.

Về vật chứng của vụ án: 01 thùng bì cát tông có chữ “Lavie” được niêm phong bên trong có chứa: 02 cốc nhựa bằng giấy bóng nhựa, bao quanh hai cốc là lớp túi bóng màu xanh đều bị biến dạng, 02 chai nhựa màu vàng xanh bị biến dạng, 01 (một) giày vải bên trái màu tím than, đế cao su màu trắng bị biến dạng, 01 găng tay màu xanh bị biến dạng; 02 quả dưa chuột; 01 con dao quắm cán bằng kim loại; 01 chiếc liềm bằng kim loại không có cán; 01 chiếc giày vải chân bên phải màu tím than, đế bằng cao su màu trắng; 01 chiếc áo vải màu trắng sữa, đều đã qua sử dụng; 01 túi nilon màu trắng được dán kín niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang bên trong có chứa sản phẩm cháy than thoá được chuyển

đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Dũng để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra Dương Thị L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 26 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố bị cáo Dương Thị L về tội: “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy”, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 313 Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2022/HS-ST ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng đã căn cứ điểm c khoản 2 Điều 313; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Dương Thị L 03 (Ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy”. Thời gian tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/4/2022 bị cáo L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn, đúng theo quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên kháng cáo của các bị cáo là hợp pháp, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo:

+ Về hành vi phạm tội: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 10/5/2021, tại khu vực rừng trồng thuộc tổ dân phố Minh Phượng, thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang của gia đình chị Nguyễn Thị H, Dương Thị L là người được chị H thuê cắt dọn thực bì đã có hành vi dùng bật lửa để đốt dọn thực bì cho gia đình chị H. Do thực hiện không đầy đủ, không đúng các quy định về phòng cháy, đường băng cản lửa được làm không đảm bảo, vi phạm khoản 4 Điều 19 Luật Phòng cháy và chữa cháy, Điều 39 Luật lâm nghiệp và Điều 47 Nghị Định 156 ngày 16/11/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp, nên sau khi đốt, đám cháy cháy lan nhanh không dập được đã cháy lan từ khu vực bãi đất rừng của gia đình chị H sang khu vực rừng trồng và vườn vải thiều gây thiệt hại cho 11 hộ trong khu vực, trong đó của gia đình anh Nguyễn Văn Kiên 114.221.000 đồng; gia đình anh Nguyễn Văn Kiên 372.642.000 đồng; gia đình ông Nguyễn Văn Tình 77.155.000 đồng; gia đình anh Nguyễn Tiến Dũng 177.812.000 đồng và gia đình anh Nguyễn Văn Nam 58.440.000 đồng; gia đình Anh Trần Văn Thắng 16.929.000đ, gia đình bà Vũ Thị Xuyên 12.960.000đ, gia đình ông Nguyễn Đăng Dương 1.393.000đ, gia đình ông Nguyễn Đức Giang 2.089.000đ, gia đình

ông Trần Văn Thuỷ 5.275.000đ, gia đình anh Hoàng Văn Quang 20.975.000đ. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là: 859.891.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Vì vậy, bản án hình sự sơ thẩm số 18/2022/HS-ST ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng đã xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy” theo điểm c khoản 2 Điều 313 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình giấy bị cáo ủng hộ người nghèo tại địa phương; giấy các bị hại tiếp tục xin cho bị cáo được hưởng án treo; giấy xá nhận của UBND xã xác nhận ngoài lần phạm này thì bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật và chính sách tại địa phương đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo 03 năm tù, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nên không có căn cứ giảm hình phạt.

Xét bị cáo phạm tội do hành vi đi làm thuê dọn cỏ để kiếm sống, việc phạm tội là do quá tự tin là việc cháy sẽ không xảy ra. Mặc dù điều kiện kinh tế rất khó khăn nhưng sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho tất cả những người bị hại, bị cáo là người cao tuổi, sống luôn có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội nên cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng không gây hại gì cho xã hội. Bị cáo phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có địa chỉ rõ ràng, là người sống có nhân thân tốt. Căn cứ vào hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 thì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân chấp hành tốt pháp luật.

[3] Án phí: Do kháng của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Sửa bản án sơ thẩm số 18/2022/HS-ST ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo L giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo L hưởng án treo.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 313; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Thị L 03 (Ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Dương Thị L cho UBND thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA Yên Dũng;
- Chi cục THADS Yên Dũng
- Bị cáo; Lưu HS; HCTP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đã ký

Đặng Văn Bảo